

BÀI TẬP TUẦN 26 – MÔN TIẾNG VIỆT

(Mở rộng vốn từ: Truyền thống– Luyện tập để thay thế từ ngữ để liên kết câu – Tập viết đoạn đối thoại.)

1. Dòng nào sau đây nêu đúng nghĩa của từ truyền thống?

- A. Phong tục và tập quán của tổ tiên, ông bà.
- B. Cách sống và nếp nghĩ của nhiều người ở nhiều địa phương khác nhau.
- C. Lối sống và nếp nghĩ đã hình thành từ lâu đời và được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.
- D. Những thói quen, nét sinh hoạt đặc biệt ở những địa phương khác nhau.

2. Hãy sắp xếp các từ có chữ tiếng truyền sau đây vào ô trống phía dưới sao cho phù hợp: Truyền thống, truyền bá, truyền nghề, truyền tin, truyền máu, truyền hình, truyền nhiễm, truyền ngôi, truyền tụng.

a/ Truyền có nghĩa là trao lại cho người khác (thường thuộc thế hệ sau:

b/ Truyền có nghĩa là lan rộng hoặc làm lan rộng ra cho nhiều người biết:

c/ Truyền có nghĩa là nhập vào hoặc đưa vào cơ thể người:

3. “Cô giáo em kể chuyện bằng một giọng kể khiến lớp em ai nghe xong cũng xúc động.”

- A. Truyền thống.
- B. Truyền hình.
- C. Truyền cảm.
- D. Truyền tụng

4. "Tết âm lịch còn được gọi là tết của dân tộc."

- A. Truyền ngôi.
- B. Tuyên truyền.
- C. Truyền cảm.
- D. Cổ truyền.

5. Trong các từ "truyền máu", "truyền nhiễm" thì tiếng truyền có nghĩa là gì?

- A. Truyền có nghĩa là trao lại cho người khác (thường thuộc thể hệ sau)
- B. Truyền có nghĩa là lan rộng hoặc làm lan rộng cho nhiều người biết.
- C. Truyền có nghĩa là nhập hoặc đưa vào cơ thể.
- D. Cả B và C đều đúng.

6. Những từ ngữ nào chỉ nhân vật Phù Đổng Thiên Vương(Thánh Gióng) ?

- A. Trang nam nhi, tráng sĩ ấy.
- B. Người trai làng Phù Đổng.
- C. Cả A và B sai.
- D. Cả A và B đúng.

7. Việc dùng các từ ngữ khác thay thế cho nhau như vậy có tác dụng gì ?

- A. Có tác dụng tránh việc lặp từ.
- B. Giúp cho diễn đạt sinh động hơn.
- C. Rõ ý mà vẫn đảm bảo sự liên kết.
- D. Cả A, B và C đúng.

8. Những dòng nào có từ ngữ dùng phép thay thế để liên kết câu trong đoạn văn sau:

Từ đó oán nặng thù sâu, hàng năm Thủy Tinh làm mưa gió, bão lụt dâng nước đánh Sơn Tinh. Nhưng năm nào cũng vậy, vị thần nước đánh một mối, chán chê, vẫn không thắng nổi thần núi để cưới Mị Nương đành rút quân.

- A. Vị thần nước thay cho Thủy Tinh.
- B. Thần núi thay cho Sơn Tinh.
- C. Vị thần nước thay cho Thủy Tinh, Thần núi thay cho Sơn Tinh.
- D. Đoạn văn trên không có dùng phép thay thế.

9. Em hãy cho biết thế nào là đoạn hội thoại ?

A. Đối đáp giữa hai hoặc nhiều người.

B. Trò chuyện giữa hai hoặc nhiều người với nhau.

C. A và B đều Đúng

D. A và B chưa đủ ý.

10. Dựa theo nội dung của đoạn trích trên, em viết tiếp một số lời đối thoại để hoàn chỉnh màn kịch sau :

Giữ nghiêm phép nước

Nhân vật: Trần Thủ Độ ; Linh Từ Quốc Mẫu ; người quân hiệu ; một vài người lính và gia nô.

Cảnh trí: Một căn phòng rộng có kê án thư, trên có hộp bút. mấy cuốn sách, một chiếc quạt. Trần Thủ Độ đang ngồi đọc sách.

Thời gian : Khoảng gần trưa.

Phương pháp giải:

Gợi ý lời đối thoại:

- Linh Từ Quốc Mẫu phàn nàn với Trần Thủ Độ về chuyện bà bị người quân hiệu coi thường.
- Trần Thủ Độ lệnh cho quân lính đi bắt người quân hiệu.
- Quân lính áp giải người quân hiệu vào.
- Trần Thủ Độ hỏi người quân hiệu có đúng là anh ta bắt vợ ông xuống kiệu không. Có biết bà là phu nhân của Thái sư không.
- Người quân hiệu khẳng định là anh ta biết và kể lại đầu đuôi câu chuyện.
- Trần Thủ Độ khen ngợi, thưởng vàng và lụa cho người quân hiệu.
(Linh Từ Quốc Mẫu bước vào phòng, vẻ mặt buồn bực như vừa khóc.)

Trần Thủ Độ : - (Ngạc nhiên) Phu nhân sao thế ?

Linh Từ Quốc Mẫu (Tám tấc) Phép nước bây giờ đảo lộn hết rồi ! Một tên quân hiệu mà dám hỗn với cả vợ thái sư. Như thế thì còn trên dưới gì nữa !

Trần Thủ Độ : - Bà hãy bớt nóng giận đi ! Kể cho tôi nghe đầu đuôi câu chuyện thế nào đã !

Linh Từ Quốc Mẫu: Hôm nay tôi có việc qua cửa Bắc. Có tên quân hiệu nhất định bắt tôi xuống kiệu. Ông nghĩ xem : Tôi là vợ quan thái sư, thế mà kẻ dưới dám khinh nhờn là thế nào ?

Trần Thủ độ :

ĐÁP ÁN MÔN TIẾNG VIỆT TUẦN 26

1. C

2.. a/ Truyền có nghĩa là trao lại cho người khác (thường thuộc thể hệ sau: truyền nghề, truyền ngôi, truyền thống

b/ Truyền có nghĩa là lan rộng hoặc làm lan rộng ra cho nhiều người biết: truyền bá, truyền hình, truyền tin. Truyện tụng.

c/ Truyền có nghĩa là nhập vào hoặc đưa vào cơ thể người: truyền máu, truyền nhiễm.

3. C

4. D

5. C.

6. D

7. D

8. C

9. C

10. Học sinh đọc đoạn trích truyện Thái sư Trần Thủ Độ / 85 sách Tiếng việt 2 và viết tiếp một số lời đối thoại để hoàn chỉnh màn kịch